TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN H** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **21/**2020/HS-ST
Ngày: 27/02/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Thoa**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bạch Ngọc Khanh

Bà Nguyễn Thị Tiến

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung -Thư ký Tòa án nhân dân quận H

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Cường - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 02 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận H xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Vũ Đức T, sinh năm 1997; tên gọi khác: không; HKTT: xóm Đ, xã Đ, huyện Y, tỉnh Nghệ An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Đảng phái: Không. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 11/12; Con ông Vũ Văn T1, sinh năm 1972; con bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1975; Anh, chị, em ruột: Có 4 người, bị cáo là lớn nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị can bị bắt, tạm giữ từ ngày 31/10/2019 đến ngày 08/11/2019. Hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú".

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Vũ Văn T1, sinh năm 1997. HKTT: Xóm 12, thôn P, xã Q, huyện U, Hà Nội. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 14 giờ ngày 31/10/2019, T đi xe máy nhãn hiệu Honda Wave không biển kiểm soát từ quán Mộc Sinh ra khu vực hồ X, phường P, quận H để tìm mua ma túy đá sử dụng. Đến nơi, T quan sát thấy một nam thanh niên không quen biết trông giống người nghiện, nên lại gần hỏi: *"Anh có ma túy đá không bán cho em",* nam thanh niên nói có thì T bảo:*"Bán cho em 300.000 đồng"*. Người này đồng ý và đưa cho T 01 túi nilông bên trong chứa tinh thể màu trắng (ma túy đá), T nhận túi ma túy và lấy trong người ra 300.000 đồng trả cho nam thanh niên. Mua xong, T cầm túi ma túy ở tay rồi tiếp tục đi xe máy về nơi làm việc. Khoảng 14 giờ 35 phút cùng ngày, khi T đi đến ngã tư chợ X địa phận phường P, quận H, thì bị tổ công tác Công an phường Y, quận H làm nhiệm vụ phát hiện nghi vấn nên đã tiến hành kiểm tra, bắt quả tang Vũ Đức T có hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ trong lòng bàn tay trái của T 01 túi nilông kích thước (02x03)cm, bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Công an phường Y đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vũ Đức T, niêm phong vật chứng và tạm giữ chiếc xe máy Honda wave không biển kiểm soát màu đen-bạc, số khung 373664, số máy 1241499 của T đưa về trụ sở. Sau đó bàn giao cho Cơ quan CSĐT Công an quận H điều tra xử lý.

Ngày 31/10/2019, Cơ quan điều tra quyết định trưng cầu giám định gói niêm phong thu giữ của Vũ Đức T nêu trên. Tại bản kết luận giám định số 7025/KLGĐ-PC09 ngày 08/11/201 9 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận:

"Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilông là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng: 0,361 gam".

Tại Cáo trạng số 17/CT-VKS-HĐ ngày 06 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố Vũ Đức T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận H duy trì quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 31/10/2019 đến ngày 08/11/2019.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm ổn định, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là tiền đối với bị cáo.

Về tang vật của vụ án: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong tại các mép dán có chữ ký của Vũ Đức T, Giám định viên Nguyễn Hoàng Hùng, cán bộ Công an phường Y - Nguyễn Du Ngọc;

Đối với Chiếc xe máy Honda Wave không biển kiểm soát màu đen-bạc, số khung 373664, số máy 1241499 thu giữ của Vũ Đức T: Quá trình điều tra xác định là xe T mượn của bạn cùng nơi làm việc là Vũ Văn T1, sinh năm 1997, HKTT: xóm 12, thôn P, xã Q, huyện U, Hà Nội; xe anh T1 mới mua này 26/10/2019 ở Công ty CPTM Duy Miền, địa chỉ thị trấn Vân Đình, huyện Ứng Hòa, đã làm thủ tục đăng ký nhưng chưa đến ngày lấy đăng ký. Việc T sử dụng xe vào việc phạm tội anh T1 không được biết, ngày 04/12/2019 Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý trả lại xe cho anh T1 là có căn cứ, đúng pháp luật. Anh T1 đã nhận lại xe, không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng khác, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi hoặc quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và định khung hình phạt: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người làm chứng, phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận: Bị cáo Vũ Đức T là đối tượng có sử dụng ma túy, nên vào khoảng 14 giờ 35 phút ngày 31/10/2019, tại khu vực ngã tư chợ X, phường P, quận H, thành phố Hà Nội, Vũ Đức T có hành vi mua và đem theo người để sử dụng trái phép 01 túi ma túy loại *Methamphetamine,* khối lượng *0,361 gam* đã bị tổ công tác Công an phường Y, quận H phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật. Hành vi nêu trên của bị cáo đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận H truy tố bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất vụ án, hình phạt và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm

hình sự: Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội gây mất trật tự tại địa phương, xâm phạm tới độc quyền quản lý biệt dược của Nhà nước. Ma túy là một hiểm họa mà chúng ta đang phải loại trừ ra khỏi đời sống xã hội, nó làm ảnh hưởng tới sức khỏe và kinh tế gia đình, làm hủy hoại nhân cách con người và còn là nguyên nhân dẫn đến nhiều tội phạm hình sự khác như trộm cắp, cướp giật; ma túy còn là nguyên nhân lây lan căn bệnh HIV/AIDS vô cùng nguy hiểm.

Bị cáo là người đã trưởng thành, có nhận thức và khả năng làm chủ hành vi, buộc bị cáo phải nhận thức được hành vi tàng trữ ma túy, sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật và nhận thức được tác hại của ma túy nhưng bị cáo vẫn cố tình vi phạm, tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân; do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo đồng thời để răn đe, phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo tốt. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án đã bàn giao cho Chi cục Thi hành án dân sự quận H 01 phong bì niêm phong tại các mép dán có chữ ký của Vũ Đức T, Giám định viên Nguyễn Hoàng Hùng, cán bộ Công an phường Y - Nguyễn Du Ngọc bên trong chứa ma túy là tang vật vụ án, đây là vật cấm lưu hành nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy;

Đối với Chiếc xe máy Honda Wave không biển kiểm soát màu đen-bạc, số khung 373664, số máy 1241499 thu giữ của Vũ Đức T: Quá trình điều tra xác định là xe T mượn của bạn cùng nơi làm việc là Vũ Văn T1. T sử dụng xe vào việc phạm tội, anh T1 không được biết, ngày 04/12/2019 Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý trả lại xe cho anh T1 là có căn cứ, đúng pháp luật. Anh T1 đã nhận lại xe, không có ý kiến gì khác. Tòa án không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[8] Đối với người bán ma túy cho bị cáo Vũ Đức T: Vì bị cáo không biết rõ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của đối tượng này. Ngoài lời khai của bị cáo, không có tài liệu nào chứng minh, không có cơ sở điều tra, xử lý nên Tòa không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các Điều 45; 46; 106; 136; 260; 268; 269; 299; 326; 327; 329; 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Toà án;

1- Về tội danh:

Tuyên bố: Bị cáo Vũ Đức T phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2- Điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt: Vũ Đức T **14 (Mười bốn)** tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 31/10/2019 đến ngày 08/11/2019.

3- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy tang vật là số ma túy còn lại sau khi giám định được niêm phong trong 01 phong bì dán kín, tại các mép dán có chữ ký của Vũ Đức T, Giám định viên Nguyễn Hoàng Hùng, cán bộ Công an phường Y - Nguyễn Du Ngọc.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/02/2020 giữa cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H và Chi cục thi hành án dân sự quận H).

4- Về án phí: Bị cáo T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5- Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được nhận được bản án hoặc được niêm yết hợp lệ.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thoa

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Công an, Viện kiểm sát nhân dân, Chi cục THADS quận H;
- Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- UBND phường (xã) nơi bị cáo cư trú;
- L- u HS, VP.